|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG** | **ĐỀ THI, ĐÁP ÁN KẾT THÚC HỌC PHẦN** |
| **KHOA LUẬT** | Học kỳ: | **211** | Năm học: | **2020 - 2021** |
| Tên học phần:  | Công Pháp Quốc Tế | Tín chỉ: 3 | Khóa: 25 |
| Mã nhóm lớp HP: | 211.DLK0090\_01211.DLK0090\_01211.DLK0090\_01 | - Đề thi lần:  | **2** | - Mã đề thi:  | **2A** |
| Thời gian làm bài: | 75 phút |  |  |  |  |  |
| Hình thức thi: | Trắc nghiệm |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |

**Anh/ chị hãy chọn phương án đúng nhất trong những câu sau đây**

**A. TRẮC NGHIỆM (6 điểm)**

**Những nguyên tắc sau đây là những nguyên tắc có các trường hợp ngoại lệ:**

**A.** Nguyên tắc cấm dùng vũ lực và đe dọa dùng vũ lực; nguyên tắc Pacta Sunt Servanda; nguyên tắc không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau

**B.** Nguyên tắc cấm dùng vũ lực và đe dọa dùng vũ lực; nguyên tắc tôn trọng các cam kết quốc tế; nguyên tắc Pacta Sunt Servanda

**C.** Nguyên tắc các quốc gia có nghĩa vụ hợp tác với nhau; nguyên tắc Pacta Sunt Servanda; nguyên tắc không can thiệp vào công việc nội bộ của quốc gia khác

**D.** Nguyên tắc các quốc gia có nghĩa vụ hợp tác với nhau; nguyên tắc quyền dân tộc tự quyết; nguyên tắc tôn trọng các cam kết quốc tế

ANSWER: A

**Việc quy định về điều ước quốc tế phải thông qua thủ tục phê chuẩn nhằm:**

**A.** Giúp quốc gia có thời gian và cơ hội xem xét hoặc kiểm tra lại việc ký kết của vị đại diện của quốc gia mình

**B.** Là căn cứ làm phát sinh hiệu lực của điều ước

**C.** Làm cơ sở để mở rộng các thành viên của điều ước quốc tế

**D.** Xác định thẩm quyền của các cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động ký kết

ANSWER: A

**Công nhận một quốc gia mới là:**

**A.** Công nhận đối với một chủ thể mới đang tồn tại

**B.** Công nhận một thực thể không còn khả năng tham gia vào quan hệ pháp lý quốc tế.

**C.** Công nhận một chủ thể mới đang trong giai đoạn hình thành

**D.** Chỉ áp dụng cho quốc gia mới được hình thành do việc hợp nhất quốc gia.

ANSWER: A

**Chủ quyền quốc gia đối với lãnh thổ đất liền là:**

**A.** Chủ quyền hoàn toàn và tuyệt đối.

**B.** Chủ quyền được thưc hiện trọn vẹn.

**C.** Chủ quyền được thực hiện với một số hạn chế nhất định.

**D.** Chủ quyền được thực hiện dựa trên sự thỏa thuận.

ANSWER: A

**Bổ nhiệm người đứng đầu cơ quan đại diện ngoại giao:**

**A.** Phải được nước nhận đại diện chấp thuận về việc đó

**B.** Là công việc nội bộ, thuộc thẩm quyền của nước cử đại diện

**C.** Là công việc thuộc thẩm quyền của nước nhận đại diện

**D.** Phải được Bộ ngoại giao nước tiếp nhận đồng ý về việc đó

ANSWER: A

**Giải quyết hòa bình các tranh chấp quốc tế là:**

**A.** Nghĩa vụ pháp lý quốc tế của quốc gia.

**B.** Quyền tùy nghi của các quốc gia.

**C.** Quyền dựa trên sự lựa chọn của quốc gia.

**D.** Quyền của các quốc gia.

ANSWER: A

**Trong các trường hợp sau đây, quốc gia được sử dụng vũ lực:**

**A.** Tự vệ cá thể hoặc tập thể khi bị tấn công vũ trang và phải thông báo cho Hội đồng bảo an Liên hợp quốc

**B.** Thực hiện biện pháp “phòng ngừa” chiến tranh khi xét thấy cần thiết

**C.** Giải quyết tranh chấp quốc tế

**D.** Theo quyết định của đại hội đồng Liên hợp quốc

ANSWER: A

**Một trong những nguyên nhân của tình trạng không quốc tịch của trẻ em là do:**

**A.** Cha mẹ là người không quốc tịch nhưng trẻ sinh ra trên lãnh thổ của nước áp dụng nguyên tắc quyền huyết thống để xác định quốc tịch.

**B.** Cha mẹ là công dân của quốc gia áp dụng nguyên tắc huyết thống nhưng trẻ được sinh trên lãnh thổ của quốc gia áp dụng nguyên tắc nơi sinh.

**C.** Không xác định được cha mẹ .

**D.** Cha mẹ khác quốc tịch

ANSWER: A

**Luật quốc tế có đối tượng điều chỉnh:**

**A.** Đó là những quan hệ có tính chất liên quốc gia phát sinh trong đời sống quốc tế, thuộc tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, …

**B.** Là các quan hệ hai bên hoặc nhiều bên.

**C.** Đó là các quan hệ về chính trị và thương mại.

**D.** Các quan hệ xã hội phát sinh trong đời sống quốc tế.

ANSWER: A

**Cư trú chính trị là:**

**A.** Là việc một quốc gia cho những người đang bị quốc gia mà họ mang quốc tịch hoặc cư trú truy nã do những hoạt động và quan điểm của người đó về chính trị, khoa học và tôn giáo….được phép nhập cảnh và cư trú ở ngay trên lãnh thổ nước mình

**B.** Quyền của mọi công dân

**C.** Nghĩa vụ pháp lý của các quốc gia nhằm bảo vệ những người vì đấu tranh cho độc lập, dân chủ, khoa học kỹ thuật, bình đẳng… đang bị quốc gia mà họ là công dân truy nã

**D.** Là nghĩa vụ của mọi quốc gia đối với người nước ngoài

ANSWER: A

**Vấn đề công nhận trong Luật quốc tế:**

**A.** Không tạo nên tư cách chủ thể của luật quốc tế đối với thực thể được công nhận.

**B.** Là điều kiện, phương tiện chính trị để các quốc gia thiết lập quan hệ với nhau trong quan hệ quốc tế vì lợi ích của quốc gia công nhận.

**C.** Là điều kiện bắt buộc để một quốc gia trở thành chủ thể của Luật quốc tế.

**D.** Là điều kiện tiên quyết để bên được công nhận trở thành chủ thể mới của Luật quốc tế

ANSWER: A

**Các dân tộc đang đấu tranh giành quyền tự quyết được công nhận là chủ thể của luật quốc tế khi:**

**A.** Dân tộc đó đang bị đô hộ, nô dịch và đứng lên đấu tranh đồng thời thành lập được cơ quan lãnh đạo phong trào.

**B.** Các dân tộc đó đang đấu tranh và thành lập được cơ quan lãnh đạo đại diện cho dân tộc đó.

**C.** Dân tộc đó là dân tộc đang bị đô hộ, nô dịch mà đứng lên đấu tranh.

**D.** Các dân tộc đó đang đấu tranh chống lại giai cấp đối khang.

ANSWER: A

**B. TỰ LUẬN (4 ĐIỂM)**

1. Quốc gia là chủ thể chủ yếu của luật quốc tế. Theo Anh/Chị câu nhận định trên là đúng hay sai? Giải thích

**Đáp án**

|  |  |
| --- | --- |
| Trả lời | Điểm |
| Câu nhận định nảy là Đúng  | 0.5 |
| Quốc gia là chủ thể chủ yếu của luật quốc tế bởi vì quan hệ pháp lý quốc tế từ trước tới nay dù là quan hệ song phương hay đa phương, kinh tế hay chính trị đều là những quan hệ pháp sinh chủ yếu giữa quốc gia với quốc gia. | 0.25 |
| Vì vậy từ trước tới nay quốc gia vẫn luôn là chủ thể chủ yếu của luật quốc tế. VD: Các tổ chức liên chính phủ đa số thành viên là quốc gia | 0.25 |

2. Luật quốc tịch Việt Nam áp dụng nguyên tắc huyết thống để xác định quốc tịch cho trẻ em. Theo Anh/Chị câu nhận định trên là đúng hay sai? Giải thích

**Đáp án**

|  |  |
| --- | --- |
| Trả lời | Điểm |
| Câu nhận định nảy là Sai | 0.5 |
| Cơ sở pháp lý: Điều 14, 15, 16, 17, 18 luật quốc tịch 2008 được sửa đổi 2014 | 0.25 |
| Theo luật quốc tịch Việt Nam, Việt Nam kết hợp hài hòa và nhuần nhuyễn cả hai nguyên tắc huyết thống và nơi sinh để xác định quốc tịch cho đứa trẻ | 0.25 |

3. Phân tích điểm lợi và bất lợi của người có hai quốc tịch? (2 điểm)

**Đáp án**

|  |  |
| --- | --- |
| Trả lời | Điểm |
| Nêu khái niệm hai quốc tịchNhư vậy hai quốc tịch là một tình trạng pháp lý bất bình thường của một cá nhân vì vậy nó có những điểm lợi và những điểm bất lợi sau đây | 0.5 |
| Được hưởng quyền và lợi ích từ phía hai quốc gia mà anh ta mang quốc tịchThuận lợi trong việc nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, đi lại từ phía hai quốc gia => rất thuận lợi cho những người hoạt động kinh doanh | 0.5 |
| Bất lợi về việc phải thực hiện nghĩa vụ từ phía hai nhà nước: thực tế cho thấy một cá nhân có thể được hưởng rất nhiều quyền từ phía hai nhà nước nhưng họ không thể thực hiện liền một lúc nghĩa vụ công dân đối với hai nhà nước mà người đó mang quốc tịch như nghĩa vụ quân sự, đóng thuế, lao động công ích.Bất lợi trong việc bảo hộ ngoại giao: bảo hộ ngoại giao là sự giúp đỡ của nhà nước đối với công dân nước mình ở nước ngoài để đối phó với chính quyền nước sở tại về hành vi vi phạm pháp luật của họ gây thiệt hại cho công dân nước mình, người có hai quốc tịch cư trú ở một trong hai quốc gia mà anh ta là công dân thì sẽ không có quốc gia nào bảo hộ ngoại giao. Nếu người đó cư trú ở nước thứ 3 mà tại đây nước thứ 3 có hành vi vi phạm pháp luật gây thiệt hại cho người đó thì cả hai quốc gia mà anh ta mang quốc tịch đều có thẩm quyền bảo hộ ngoại giao dẫn đến có sự xung đột về thẩm quyền bảo hộ ngoại giao đây là một thực tế rất phức tạp của những người có hai quốc tịch | 1 |

*Ngày biên soạn: 31/7/2021*

**Giảng viên biên soạn đề thi: Nguyễn Thị Yên**

*Ngày kiểm duyệt: 5/8/2021*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: Nguyễn Thị Yên**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, **Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn** gửi về Trung tâm Khảo thí qua email: **phannhatlinh@gmail.com** bao gồmfile word và file pdf (được đặt password cả 2 file trên) và nhắn tin password qua Số điện thoại Thầy Phan Nhất Linh (**0918.01.03.09**).

Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng File Hot Potatoes. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ thêm Quý Thầy Cô.